

PHỤ LỤC

**Nhiệm vụ thực hiện Đồ án điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung thành phố Phan Rang – Tháp Chàm
đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050**

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Diện tích dự kiến (ha)	Địa điểm	Cơ quan, đơn vị tổ chức lập quy hoạch/ Tổ chức thực hiện	Kế hoạch thực hiện		Kinh phí dự kiến (đồng)	Ghi chú
					Thời gian bắt đầu	Thời gian dự kiến hoàn thành		
A	Lập quy chế quản lý kiến trúc thành phố Phan Rang Tháp Chàm			UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024		(UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm lập kinh phí dự kiến)	
B	Lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch phân khu							
I	Các đồ án quy hoạch phân khu cần điều chỉnh (6)							
1	C1. Điều chỉnh quy hoạch phân khu Khu dân cư Bắc Trần Phú	60,38	<i>Một phần phường Phú Hà, một phần phường Đài Sơn, một phần xã Thành Hải</i>	UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2025	2030		
2	C2. Điều chỉnh Quy hoạch phân khu xây dựng Khu Công viên Trung tâm trục đường 16 Tháng 4, Tp. PR-TC	112,62	<i>Một phần phường Mỹ Bình</i>	BQL ĐTXD các công trình DD&CN	2024	2025	1.298.746.815	
3	C3. Điều chỉnh quy hoạch phân khu Khu dân cư Đông Bắc	371,42	<i>Một phần phường Thanh Sơn, một phần phường Mỹ Bình</i>	Sở Xây dựng	2024	2025		
4	C4. Điều chỉnh quy hoạch phân khu Khu dân cư Tây Bắc (mở rộng ranh giới quy hoạch từ khu vực phía Bắc dọc đường 21 Tháng 8 đến mương Ông Cố và khu vực	660,94	<i>Một phần phường Phước Mỹ, một phần phường Bảo An, một phần</i>	UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2025	2030	2.362.795.225	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Diện tích dự kiến (ha)	Địa điểm	Cơ quan, đơn vị tổ chức lập quy hoạch/ Tổ chức thực hiện	Kế hoạch thực hiện		Kinh phí dự kiến (đồng)	Ghi chú
					Thời gian bắt đầu	Thời gian dự kiến hoàn thành		
	kênh G2, phường Đô Vinh)		<i>phường Đô Vinh, một phần xã Thành Hải</i>					
II	Các đồ án quy hoạch phân khu lập mới							
1	C5. Đồ án quy hoạch phân khu hai bên kênh Chà Là, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	147,37	<i>Một phần phường Đài Sơn, một phần phường Văn Hải, một phần xã Thành Hải</i>	UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	1.716.423.547	
2	C6. Quy hoạch phân khu xây dựng khu đô thị mới phía Nam đường 21 tháng 8, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận	202,36	<i>Một phần phường Bảo An, một phần phường Phước Mỹ</i>	UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	1.814.798.698	
3	C7. Quy hoạch phân khu xây dựng (tỷ lệ 1/2000) Khu 1 của Khu vực có ký hiệu số 01 thuộc Đồ án Quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch ven biển phía Nam tỉnh.	140,21	<i>Một phần phường Đạo Long, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, một phần xã An Hải huyện Ninh Phước</i>	BQL ĐTXD các công trình DD&CN	2024	2025	1.818.783.000	
5	C7. Quy hoạch phân khu xây dựng Khu đô thị mới Đông Nam (phần mở rộng) Thành phố Phan Rang – Tháp Chàm	677,29	<i>Phường Mỹ Đông, một phần Phường Tấn Tài, một phần phường Kinh Dinh, một phần phường Mỹ Hải, một phần phường Đông Hải</i>	BQL ĐTXD các công trình DD&CN	2024	2025	3.743.660.395	Đang triển khai lập nhiệm vụ quy hoạch
6	C9. Quy hoạch phân khu 1/2000 khu vực phía Nam đường 16/4 thành phố Phan	174,8	<i>Một phần phường Thanh Sơn, một</i>	BQL ĐTXD các công trình	2024	2025	1.834.130.208	Đang triển

STT	Nội dung nhiệm vụ	Diện tích dự kiến (ha)	Địa điểm	Cơ quan, đơn vị tổ chức lập quy hoạch/ Tổ chức thực hiện	Kế hoạch thực hiện		Kinh phí dự kiến (đồng)	Ghi chú
					Thời gian bắt đầu	Thời gian dự kiến hoàn thành		
	Rang – Tháp Chàm		<i>phần phường Mỹ Bình, một phần phường Tấn Tài, một phần phường Mỹ Hải</i>	DD&CN				khai lập quy hoạch
7	C10. Quy hoạch phân khu 1/2000 phía Tây đường Ngô Gia Tự, TP. PR-TC	377,5	<i>Một phần phường Đạo Long, một phần phường Kinh Dinh, một phần phường Tấn Tài, một phần phường Thanh Sơn, một phần phường Phú Hà, một phần phường Đài Sơn, phường Mỹ Hương</i>	UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	1.886.224.101	
8	C11. Quy hoạch phân khu 1/2000 khu vực phía Tây Nam sông Dinh, phường Bảo An, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm	169,78	<i>Một phần phường Bảo An</i>	UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	1.635.909.576	
9	C12. Quy hoạch phân khu 1/2000 khu vực xung quanh Tháp Chàm	506,62	<i>Một phần phường Bảo An, một phần phường Đô Vinh</i>	UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	2.123.668.461	
10	C13. Quy hoạch phân khu 1/2000 khu đô thị mới tri thức phía Bắc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm	316,6	<i>Một phần phường Đô Vinh, một phần xã Thành Hải</i>	BQL ĐTXD các công trình DD&CN			1.912.472.595	
11	C14. Quy hoạch phân khu 1/2000 khu đô thị mới Kết nối sáng tạo phía Bắc đường	619,57	<i>Một phần phường Đô Vinh, một phần</i>	BQL ĐTXD các công trình	2024	2030	2.298.968.482	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Diện tích dự kiến (ha)	Địa điểm	Cơ quan, đơn vị tổ chức lập quy hoạch/ Tổ chức thực hiện	Kế hoạch thực hiện		Kinh phí dự kiến (đồng)	Ghi chú
					Thời gian bắt đầu	Thời gian dự kiến hoàn thành		
	Quốc lộ 1A, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm		<i>phường Phước Mỹ, một phần xã Thành Hải</i>	DD&CN				
12	C15. Quy hoạch phân khu 1/2000 khu vực phía Đông Bắc Quốc lộ 1A thành phố Phan Rang – Tháp Chàm	270,16	<i>Một phần phường Văn Hải, một phần xã Thành Hải</i>	BQL ĐTXD các công trình DD&CN	2024	2030	1.869.962.387	
13	C16. Quy hoạch phân khu 1/2000 khu đô thị mới phía Đông Bắc thành phố Phan Rang – Tháp Chàm	410,78	<i>Một phần phường Mỹ Bình, một phần phường Văn Hải</i>	Sở Xây dựng	2024	2030	2.015.866.084	
C	Lập, thẩm định, phê duyệt các quy hoạch chi tiết							
1	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết chỉnh trang dân cư khu vực các phường trong thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.			UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	(UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm lập kinh phí dự kiến)	
2	Điều chỉnh quy hoạch chi tiết các khu dân cư hiện hữu và xây dựng mới, khu du lịch.			UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	(UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm lập kinh phí dự kiến)	
3	Lập quy hoạch chi tiết các bến thủy nội địa trên địa bàn thành phố Phan Rang – Tháp Chàm			UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	(UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm lập kinh phí dự kiến)	
4	Lập quy hoạch chi tiết các đầu mối giao thông			UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	(UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm lập kinh phí dự kiến)	
D	Lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án Thiết kế đô thị							
1	Tuyến đường 16/4 (toàn tuyến đường từ đường Thống Nhất đến biển)			UBND TP Phan Rang – Tháp	2024	2030	(UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	Đang trình

STT	Nội dung nhiệm vụ	Diện tích dự kiến (ha)	Địa điểm	Cơ quan, đơn vị tổ chức lập quy hoạch/ Tổ chức thực hiện	Kế hoạch thực hiện		Kinh phí dự kiến (đồng)	Ghi chú
					Thời gian bắt đầu	Thời gian dự kiến hoàn thành		
				Chàm			lập kinh phí dự kiến)	UBND tỉnh Phê duyệt
2	Dải ven biển (từ Cầu Ninh Chữ đến làng Đông Hải)			UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	((UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm lập kinh phí dự kiến)	
3	Tuyến đường chính đô thị số 4 nối từ Công viên trung tâm đến biển			UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2030	(UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm lập kinh phí dự kiến)	
E	Xúc tiến, kêu gọi triển khai các dự án đầu tư ưu tiên							
1	Các dự án giao thông + Đường nối từ cao tốc Bắc Nam về thành phố Phan Rang - Tháp Chàm (ĐT.705B) + Nâng cấp đường tỉnh 704 (QL1A đến Yên Ninh) + Tuyến đường nối đập hạ lưu sông Dinh với đường Hải Thượng Lãn Ông.			Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban QL DA GT	2024	2040	(Sở Giao thông Vận tải lập kinh phí dự kiến)	
2	Các dự án thủy lợi và cấp thoát nước tiêu: + Dự án chống hạn, xói lở, ngập lụt thích ứng biến đổi khí hậu cho 4 tỉnh duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên - Tiểu dự án Ninh Thuận + Kiên cố hóa Mương Ông Có + Dự án công trình lũ (xây dựng			Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Kế hoạch và Đầu tư	2024	2030	(Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lập kinh phí dự kiến)	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Diện tích dự kiến (ha)	Địa điểm	Cơ quan, đơn vị tổ chức lập quy hoạch/ Tổ chức thực hiện	Kế hoạch thực hiện		Kinh phí dự kiến (đồng)	Ghi chú
					Thời gian bắt đầu	Thời gian dự kiến hoàn thành		
	đê bờ Nam sông Dinh)							
3	+ Các dự án xây dựng công trình văn hóa - TDTT			Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	2024	2040	(Sở VH TT & DL lập)	
4	Các dự án xây dựng công trình hành chính + Khu trung tâm hành chính tập trung tỉnh Ninh Thuận			Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban QLDA DD&CN	2024	2030	(Sở Kế hoạch đầu tư lập kinh phí dự kiến)	
5	Các dự án xây dựng công trình y tế + Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Đa khoa tỉnh - cơ sở 2 (bệnh viện Giao thông Vận tải Tháp Chàm cũ) + Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Đa khoa tỉnh + Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện chuyên khoa Da liễu - Tâm thần tỉnh + Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Mắt + Xây dựng Bệnh viện Sản – Nhi + Xây dựng Bệnh viện Chấn thương Chỉnh hình + Các trung tâm y tế khu vực			Sở Y tế, Sở Kế hoạch và Đầu tư	2024	2040	(Sở Y tế lập kinh phí dự kiến)	
6	Các dự án xây dựng công trình thương mại – dịch vụ + TTTM Đô Vinh + Khu trung bày và giới thiệu sản phẩm thành phố Phan Rang - Tháp Chàm + Mở rộng Chợ Nông sản Phan Rang			UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm	2024	2040	(UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm lập kinh phí dự kiến)	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Diện tích dự kiến (ha)	Địa điểm	Cơ quan, đơn vị tổ chức lập quy hoạch/ Tổ chức thực hiện	Kế hoạch thực hiện		Kinh phí dự kiến (đồng)	Ghi chú
					Thời gian bắt đầu	Thời gian dự kiến hoàn thành		
7	Các dự án phát triển du lịch + Thúc đẩy, đầu tư các dự án Khu du lịch nghỉ dưỡng (đất TMDV phía Đông đường Yên Ninh)			Sở Kế hoạch và Đầu tư	2024	2040	(Sở Kế hoạch đầu tư, Nhà đầu tư lập kinh phí dự kiến)	
	Các dự án đô thị + Khu đô thị sân bay Thành Sơn. + Khu đô thị Bờ Bắc sông Dinh, Phan Rang - Tháp Chàm + Khu đô thị Đông Văn Sơn - Bắc Bình Sơn, Phan Rang - Tháp Chàm + Khu đô thị Đông Nam Thành Phố + Khu đô thị mới Đông Bắc (khu K3) + Khu đô thị Bắc Trần Phú 2 + Khu đô thị mới Tây Bắc + Khu đô thị Mỹ Phước + Khu dân cư kênh Chà Là + Khu dân cư thôn Phú Thọ + Khu đô thị mới phía Nam đường Phan Đăng Lưu (Khu dân cư hai bên tuyến Hẻm 150) + Khu dịch vụ hỗn hợp thuộc quy hoạch khu công viên trung tâm đường 16 tháng 4 + Khu đô thị mới Đông Nam + Khu đô thị hai bên đường đôi phía Nam thành phố + Khu đô thị mới Bờ sông Dinh + Khu đô thị Bắc Trần Phú 3 + Khu tái định cư đường Minh Mạng			Sở Kế hoạch và Đầu tư, UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm, Sở Xây dựng, BQL DD và CN, Trung tâm xúc tiến đầu tư thương mại, du lịch	2024	2040	Sở KH-ĐT UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm BQL DD và CN	

STT	Nội dung nhiệm vụ	Diện tích dự kiến (ha)	Địa điểm	Cơ quan, đơn vị tổ chức lập quy hoạch/ Tổ chức thực hiện	Kế hoạch thực hiện		Kinh phí dự kiến (đồng)	Ghi chú
					Thời gian bắt đầu	Thời gian dự kiến hoàn thành		
	<ul style="list-style-type: none"> + Khu đô thị mới Tây Bắc + Hạ tầng khu phố Đông Hải + Khu phức hợp đô thị du lịch và thể thao Nam Sông Dinh + Khu dân cư phường Mỹ Bình + Khu dân cư bến xe Nam, phường Tấn Tài + Khu dân cư chỉnh trang Mỹ Thành thuộc khu du lịch bãi biển Bình Sơn - Ninh Chữ 							
8	<p>Các dự án đề xuất đầu tư nhằm tạo động lực phát triển (ngoài ranh TP. Phan Rang Tháp Chàm và nằm trong ranh nghiên cứu 15.347,3 ha):</p> <ul style="list-style-type: none"> + Dự án sân bay lưỡng dụng Thành Sơn + Xây dựng cầu Tri Thủy mới + Nâng cấp trường Đại học nông lâm + Xây dựng Trung tâm TDTT và nhà thi đấu tỉnh + Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Lao và Bệnh phổi + TTTM Khánh Hải + Khu đô thị mới Khánh Hải, huyện Ninh Hải + Khu đô thị du lịch Đầm Nại, huyện Ninh Hải + Cải tạo nâng cấp trục tiêu Sông Quao 			UBND TP Phan Rang – Tháp Chàm, Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Giao thông vận tải, Sở Y tế, Sở Công Thương Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch	2024	2040		